

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-LDTBXH ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về ủy quyền công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam.

(03 thủ tục: chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải nội dung Quyết định lên trang Văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo địa chỉ <http://qpl.vpubnd.quangnam.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về và triển khai thực hiện.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu thành thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam để đăng tải công khai, niêm yết dữ liệu theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ LĐ-TB&XH;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Trung tâm QTI Quảng Nam;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NCKS.

**TUQ. CHỦ TỊCH
GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**



Trương Thị Lộc

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH QUẢNG NAM

(Kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Nộp trực tiếp	Bru điện	Dịch vụ công			
I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh										
01	2.001959	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	X			Không	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 10/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. - Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTĐ-BGDĐT-BTC ngày 16/6/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTĐ ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH. - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐ ngày 28/8/2023 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH. 	<i>TTHC đã được đơn giản hoá về thành phần hồ sơ</i>

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Nộp trực tiếp	Bru điện	Dịch vụ công			
II. Thủ tục hành chính cấp huyện										
01	2.002284	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh	X			Không	- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 10/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. - Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTĐ-BGDĐT-BTC ngày 16/6/2016 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTĐ ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH. - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTĐ ngày 28/8/2023 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH.	<i>TTHC đã được đơn giản hoá về thành phần hồ sơ</i>
02	2.001960	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình	Phòng LĐ-TB&XH huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và	Phòng LĐ - TB&XH huyện, quận, thị xã, thành	X			Không	- Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 10/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. - Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTĐ-BGDĐT-BTC ngày 16/6/2016	<i>TTHC đã được đơn giản hoá về</i>

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Nộp trực tiếp	Bru điện	Dịch vụ công			
		đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Phòng LĐ-TB&XH huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	phổ trực thuộc tỉnh nơi học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực và cơ sở giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có hộ khẩu thường trú					của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 28/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	<i>thành phần hồ sơ</i>